

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 164/2022/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 15 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 185/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 07 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn D, sinh năm 1977

HKTT và chỗ ở: Tổ 8 phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1981

HKTT và chỗ ở: phố Bắc Cầu, Tổ 38 phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

- Căn cứ vào Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2022

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ngày 07 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn D và chị Nguyễn Thị Vân A
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn D và chị Nguyễn Thị Vân A thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Trần Văn D và chị Nguyễn Thị Vân A có 03 con chung tên là Trần Hữu Đ, sinh ngày 10/12/2007, Trần Khởi N, sinh ngày 30/10/2009 và Trần Diệp C, sinh ngày 11/6/2018. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận để anh Trần Văn D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung tên là Trần Hữu Đ và Trần Khởi N và để chị Nguyễn Thị Vân A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là Trần Diệp C. Về việc đóng góp phí tổn nuôi dưỡng con chung: Hai bên không bên nào yêu cầu bên kia cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

Hai bên có quyền nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở

2.3. Về tài sản chung: Anh Trần Văn D và chị Nguyễn Thị Vân A, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.4. Về án phí: Anh Trần Văn D phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh Trần Văn D đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai số 0065179 ngày 07/07/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội, nên anh Trần Văn D còn được hoàn trả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Tp Hà Nội;
- UBND phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- (Nơi ĐKKH ngày 13/6/2007);
- Chi cục THADS quận Long Biên, Tp Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Ngọc